

Số: 136d/KH-CVA

Tam Xuân II, ngày 17 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CNTT,
CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC
Năm học 2024-2025

Tiếp tục căn cứ Công văn số 204/PGDDĐT ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Phòng GDĐT Núi Thành về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Công văn số: 183/PGDDĐT ngày 06/09/2024 của Phòng GDĐT V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch số 132/KH-CVA ngày 04 tháng 9 năm 2024 của trường THCS Chu Văn An về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường năm học 2024-2025, trường THCS Chu Văn An xây dựng Kế hoạch nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 với những nội dung như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Quán triệt các văn bản chỉ đạo trọng tâm về CNTT

Tăng cường quán triệt, nhận thức đầy đủ về chủ trương chuyển đổi số của Trung ương, của Tỉnh và ngành Giáo dục, tạo nền tảng, khơi gợi sự sáng tạo đột phá để ứng dụng CNTT và chuyển đổi số mạnh mẽ trong mọi hoạt động của ngành, của nhà trường.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá.

Duy trì hiệu quả hệ thống phần mềm quản lý nhà trường (QLNT) đồng bộ với cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành Giáo dục của tỉnh về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; các nền tảng hỗ trợ dạy học trực tuyến, hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc tập trung và các hệ thống thông tin dùng chung khác do Sở GD&ĐT triển khai để hỗ trợ chuyển đổi số trong toàn ngành; hỗ trợ công tác thống kê, báo cáo bảo đảm chính xác, đồng bộ, liên thông.

Quán triệt đầy đủ, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Phòng GD về rà soát các điều kiện, phương án, kịch bản ứng dụng CNTT hỗ trợ các hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá và các hoạt động chuyên môn khác của ngành để sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp của dịch bệnh, thiên tai...

Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. *Kiến toàn tổ chức phụ trách CNTT.*

- Hiệu trưởng ra quyết định phân công một lãnh đạo nhà trường phụ trách CNTT và GVNV có chuyên ngành tin học hoặc thành thạo về CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

- Thường xuyên rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các cá nhân, bộ phận chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. *Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.*

2.1. Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định phù hợp với điều kiện, nhu cầu của nhà trường với một số lưu ý triển khai như sau:

- Chủ động lựa chọn giải pháp phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện để sẵn sàng áp dụng khi học sinh không thể đến trường do dịch Covid-19 hoặc khuyến khích dạy bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh khó khăn trong học tập (phụ đạo thêm khi cần thiết và khi phụ huynh và học sinh có yêu cầu); sử dụng tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập (LMS) mang lại, giúp học sinh học chủ động hơn.

- Tăng cường tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến, huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; phối hợp với phụ huynh triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến, đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn và hiệu quả trên môi trường mạng.

- Tận dụng tối đa nền tảng trực tuyến triển khai có hiệu quả các hoạt động như: hướng dẫn học sinh tự học, giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

- Khuyến khích giáo viên khai thác dữ liệu, phần mềm,...hỗ trợ hiệu quả trong giảng dạy và kiểm tra, đánh giá.

- Triển khai nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý, kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hướng đến việc sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có sự thống nhất, đồng bộ của trường trên nền tảng dùng chung của cả nước.

2.2. Xây dựng phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học).

2.3. Triển khai các mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số (lớp học thông minh, nhóm học tương tác...) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của nhà trường.

3. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và quản lý giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch

3.1. Triển khai ứng dụng toàn diện phần mềm QLNT tích hợp, đồng bộ với CSDL ngành của tỉnh để từng bước áp dụng các hồ sơ, sổ sách điện tử theo đúng các văn bản, hướng dẫn của cấp trên. Triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như sử dụng app vnedu, tin nhắn zalo, nhóm chat, sổ điểm điện tử, hồ sơ điện tử, sổ liên lạc điện tử,....

3.2. Tuyên truyền phổ biến dịch vụ công trực tuyến, thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt nếu có thể. Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc liên thông trong trường, tổ chuyên môn.

3.3. Tiếp tục triển khai hiệu quả phòng họp trực tuyến.

3.4. Công bố trên website, zalo các thủ tục hành chính của nhà trường và tích cực tuyên truyền để học sinh, phụ huynh và công dân tiếp cận quy trình thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính.

3.5. Thực hiện công khai trên website, nhóm zalo của đơn vị: lịch công tác, phân công lao động, thời khóa biểu dạy học, các nội dung thực hiện công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, đặc biệt là các khoản thu trong nhà trường.

3.6. Tăng cường thông tin, tuyên truyền thông để nâng cao nhận thức cho CBGVNV về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GDĐT. Nghiên cứu các văn bản, quy chế phát ngôn, phối hợp tốt với các cơ quan báo chí, truyền thông tuyên truyền về các hoạt động giáo dục, gương người tốt, việc tốt, biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến, định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong toàn xã hội.

4. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

- Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục phổ thông trên cơ sở dữ liệu của ngành tại địa chỉ: csdl.moet.gov.vn (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Phòng GDĐT.

- Rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành Giáo dục.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ chuyển đổi số và làm công tác thống kê trong ngành Giáo dục

- Tham gia đầy đủ các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh như:

+ Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: Tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng E-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

+ Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hệ thống thông tin quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

+ Kỹ năng về an toàn thông tin trên không gian mạng, kỹ năng về khả năng tự đọc tin, phân biệt được nội dung an toàn có thể tiếp cận và loại bỏ những nội dung, thông tin sai lệch, thông tin vi phạm pháp luật.

+ Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

- Kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và làm công tác thống kê trong ngành Giáo dục ở các đơn vị giáo dục.

- Đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM); phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp; đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

- Chỉ đạo giáo viên soạn giáo án, bài giảng, tài liệu giảng dạy có ứng dụng CNTT trong các môn học, đăng nhập và chia sẻ trên Vnedu, LMS.

6. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT

- Nhà trường duy trì và kết nối cáp quang Internet, nối mạng nội bộ phục vụ công tác quản lý, dạy và học.

- Có các quy định về quản lý, khai thác, sử dụng phòng máy, hệ thống máy tính, thiết bị CNTT, quy định cụ thể và giao trách nhiệm về việc kiểm duyệt, đưa thông tin, quy trình bảo mật, an toàn thông tin, dữ liệu của đơn vị.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin trên không

gian mạng đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Tham mưu các cấp chính quyền địa phương ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên ở những nơi còn khó khăn; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G) cho học sinh, giáo viên và nhà trường sử dụng dạy học trực tuyến.

- Xây dựng kế hoạch sửa chữa, bảo trì hệ thống máy tính và thiết bị CNTT; thường xuyên kiểm tra, đảm bảo hệ thống máy tính và các thiết bị hoạt động tốt. Không thu các khoản thu trái quy định phục vụ việc sửa chữa, bảo trì máy tính và các thiết bị CNTT.

7. Tổ chức các cuộc thi về CNTT

Khuyến khích tham gia dự thi các cuộc thi sáng tạo ứng dụng CNTT cho giáo viên và học sinh: Hội giảng, xây dựng phần mềm ứng dụng, tin học trẻ, các cuộc thi tìm hiểu về an toàn thông tin (nếu có điều kiện), tham gia các cuộc thi trực tuyến do các cấp phát động,....

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Triển khai, thực hiện và báo cáo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

2. Đẩy mạnh chuyển đổi số từ những hoạt động đơn giản nhất, nhưng phải xuất phát từ lợi ích của học sinh, của tập thể đơn vị nhằm hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ năm học.

3. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

4. Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ phụ trách CNTT(Thầy Phạm Phú Lộc- GV tổ Tự nhiên 2)

- Theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được giao, triển khai, bám sát, tập huấn, hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, giáo viên thực hiện tốt các nội dung thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2024-2025.

- Triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT do Phòng GD&ĐT hướng dẫn đến các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2. Các tổ chuyên môn và tổ Văn phòng

- Căn cứ các nội dung trong Kế hoạch, các tổ chuyên môn và tổ Văn phòng chủ động thực hiện.

- Nghiêm túc triển khai thực hiện, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục của các cá nhân theo từng mảng việc.

- Tổ chức cập nhật, kiểm tra dữ liệu trường học và đồng bộ lên IOC Edu.

3. Chế độ thông tin báo cáo

Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu đúng thời gian và nội dung về Phòng GDĐT yêu cầu. Đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số sau khi kết thúc học kỳ 1 năm học 2024 -2025 và gửi về Phòng GDĐT (qua BP tổng hợp) chậm nhất ngày 15/12/2024.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 của trường THCS Chu Văn An. Các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc, đầy đủ đúng quy định về chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất khi có yêu cầu; báo cáo tổng kết năm học./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để báo cáo);
- Các tổ CM, tổ VP (để thực hiện);
- Website, HSGD của trường;
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG

Trương Thanh Tuấn